TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỦ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 182/2018/HSST
Ngày 06/11/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan

Các Hội thẩm tham gia phiên tòa: 1. Ông Lê Văn Rồi

2. Bà Huỳnh Thị Huế

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Anh Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Chung- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 171/2018/HSST ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Văn T (tên gọi khác: B), sinh ngày 14/01/1999; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Cao Văn M và bà: Nguyễn Thị Kim L; Anh chị em ruột có 03 người kể cả bị cáo; Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 04/7/2018 đến nay, bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm: 1957; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Ngô Châu D, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Tổ 02, khu phố 6, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vòa lúc 14 giờ ngày 04/7/2018, tại đường Quốc lộ 22, thuộc ấp T, xã T, huyện C, Thành phố hồ Chí Minh, Công an huyện Củ Chi bắt quả tang bị cáo Cao Văn T đang tàng trữ trái phép chất ma túy, gồm 02 gói nylong chứa tinh thể không màu.

Qua quá trình điều tra bị cáo T khai nhận: Khoảng tháng 01/2018, bị cáo đến nhà Phạm Huỳnh T1, sinh năm: 1983; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để học nghề sửa xe gắn máy; bị cáo thường được T1 cho sử dụng

chung chất ma túy. Đầu tháng 5/2018, T1 nhờ bị cáo phụ giúp bán chất ma túy. Tiền là người trực tiếp giao dịch, thỏa thuận, hẹn địa điểm giao nhận tiền và chất ma túy với người nghiện. Sau đó, T1 nói lại với bị cáo, đưa ma túy cho bị cáo đi giao và nhận tiền về cho T1. T1 sẽ cho bị cáo tiền và ma túy để sử dụng.

Khoảng 23 giờ ngày 03/7/2018, T1 cho bị cáo 05 gói nylong có chứa chất ma túy để sử dụng. Có chất ma túy bị cáo sử dụng với bạn bè hết 03 gói, còn lại 02 gói bị cáo cất giấu trong túi quần. Cho đến khoảng 13 giờ 45 phút ngày 04/7/2018, có tên Q (chưa rõ lai lịch) gọi điện cho bị cáo để hỏi mua 500.000đ chất ma túy. Do không có tiền tiêu xài nên bị cáo đồng ý bán cho Q 01 gói giá 500.000đ và hẹn tên Q đến đường quốc lộ 22, trước sân vận động huyện C, thuộc ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để giao nhận tiền và ma túy. Thỏa thuận xong, bị cáo mượn chiếc xe máy biển số 86T2-9524 của Ngô Châu D (sinh năm: 1998, nơi cư trú: Tổ 02, khu phố 6, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh) để chạy thử vì xe mới sửa xong, nhưng thực chất là dùng làm phương tiện để đi giao ma tuý cho Q. Khi đi đến chỗ hẹn, bị cáo mang theo 02 gói nylong chứa chất ma túy, giấu trong túi quần bị cáo mặc. Đến chỗ hẹn, bị cáo lấy ra 01 gói để giao cho Q, do Q chưa đến chỗ hẹn, bị cáo đứng đợi thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung có imei 1 số: 359658/06/917657/8, có imei 2 số: 359659/06917657/6; 01 điện thoại di động hiệu Vega có imei số: 356172052218028; 01 xe gắn máy biển số 86T2-9524; 02 gói nylon chứa tinh thể không màu.

Tại kết quả giám định số 1158/KLGĐ-H ngày 09/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu chứa trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký nghi tên Cao Văn T và hình dấu của Công an xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh gởi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3660g, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên Tòa hôm nay, bị cáo Cao Văn T đã thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số 142/CTr/VKS-HS ngày 10/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố Cao Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt Cao Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên Tòa, bị cáo Cao Văn T không có ý kiến tranh luận và nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Khi được T1 đưa cho 05 gói ma túy, bị cáo đã sử dụng hết 03 gói, còn lại 02 gói bị cáo đã thỏa thuận bán cho Q 01 gói 500.000đ, đã hẹn địa điểm giao nhận ma túy và giao tiền, trong lúc bị cáo chờ Q đến nhận thì bị bắt quả tang. Như vậy bị cáo đã có hành vi tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích bán lại cho người khác.

Tại kết quả giám định số 1158/KLGĐ-H ngày 09/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu chứa trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký nghi tên Cao Văn T và hình dấu của Công an xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh gởi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3660g, loại Methamphetamine.

Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Cao Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng vào cơ thể sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của con người nên Nhà nước có chính sách quản lý độc quyền và nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán chất ma tuý và chế phẩm ma tuý. Bị cáo là người đủ 18 tuổi, bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì bản thân nghiện chất ma túy, vì mục đích lợi nhuận mong muốn có tiền để sử dụng chất ma túy mà vi phạm pháp luật. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội cố ý, bất chấp mọi hậu quả kể cả sự trừng trị của pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nghĩ cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Đối với đối tượng tên Phạm Huỳnh T1, hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra thông báo truy tìm, khi tìm được sẽ điều tra xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Đối với 01 gói niêm phong mang số vụ 1158/2018 có chữ ký, niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung có imei 1 số: 359658/06/917657/8, có imei 2 số: 359659/06917657/6, bị cáo T đã sử dụng điện thoại trên để liên lạc mua bán trái phép chất ma tuý; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và sung công quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối 01 điện thoại di động hiệu Vega có imei số: 356172052218028 là thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Kim L, xét thấy không liên quan vụ án; Hội đồng xét xử quyết định trả lại bà L theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe gắn máy biển số 86T2-9524, số máy: 152FMH116066, số khung: WCH1RH0A116066, có đăng ký chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Q; địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; ông Q khai đã bán chiếc xe trên cho một người phụ nữ không rõ họ tên và ông không có yêu cầu gì đối với chiếc xe trên. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa hôm nay, bị cáo T xác định chiếc xe trên do bị cáo mượn của tên Ngô Châu D để chạy thử nhưng hiện tên D không có mặt địa phương và không có yêu cầu nhận lại tài sản trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã thông báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có người đến liên hệ giải quyết. Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước nếu trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 17/9/2018, chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp không liên hệ nhận lại tài sản.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Cao Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 1158/2018 có chữ ký, niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 208/PNK ngày 10/8/2018 của Công an huyện Củ Chi).

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung có imei 1 số: 359658/06/917657/8, có imei 2 số: 359659/06917657/6 (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 189/PNK ngày 27/7/2018 của Công an huyện Củ Chi).

Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 17/9/2018, nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp không đến nhận lại tài sản, tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với 01 xe gắn máy biển số 86T2-9524, số máy: 152FMH116066, số khung: WCH1RH0A116066.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Vega có imei số: 356172052218028 cho bà Nguyễn Thị Kim L.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Cao Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Cao Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

(20 bản)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Xuân Lan